

TUẦN 34

Bài 43: MIỀN BẮC VÀ ĐÔNG BẮC BẮC BỘ

1. Vị trí, phạm vi lãnh thổ

- Bao gồm tàn bộ lãnh thổ phía nam nước ta, từ Đà Nẵng tới Cà Mau.

- Phía tây giáp Lào và Cam-pu-chia, phía nam và phía đông giáp biển Đông.

2. Một miền nhiệt đới gió mùa nóng quanh năm, có mùa khô sâu sắc

- Từ dãy Bạch Mã trở vào nam, nhiệt độ trung bình năm cao, 25°C ở đồng bằng và 21°C ở miền núi, biên độ năm nhỏ.

- Chế độ mưa không đồng nhất:

+ Duyên hải Nam Trung Bộ có mùa khô kéo dài, mùa mưa đến muộn và tập trung trong thời gian ngắn.

+ Nam Bộ và Tây Nguyên mùa mưa kéo dài 6 tháng (từ tháng 5 đến tháng 10), mùa khô thiếu nước nghiêm trọng.

3. Trường Sơn Nam hùng vĩ và đồng bằng Nam Bộ rộng lớn

- Trường Sơn Nam: núi và cao nguyên rộng lớn, hùng vĩ. Cảnh quan đa dạng, khí hậu mát mẻ, lạnh giá (vùng núi).

- Đồng bằng Nam Bộ rộng lớn được hình thành do hệ thống sông Đồng Nai-Vàm Cỏ và hệ thống sông Mê Công bồi đắp nên

4. Tài nguyên phong phú và tập trung, để khai thác

a) Khí hậu – đất đai thuận lợi

- Khí hậu, đất đai thuận lợi cho sản xuất nông – lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản quy mô lớn.

b) Tài nguyên rừng

- Miền có tài nguyên rừng rất phong phú, nhiều loại sinh thái.

- Trong rừng có nhiều loài sinh vật quý hiếm.

c) Tài nguyên biển trong miền rất đa dạng và có giá trị to lớn

- Các vịnh nước sâu kín đáo để lập hải cảng ở bờ biển Nam Trung Bộ.

- Thềm lục địa phía đông nam có trữ lượng lớn dầu khí.

- Các tài nguyên sinh vật biển đa dạng.

ÔN TẬP

Các bạn xem lại các nội dung đã học của bài 41,42,43 sau đó dùng sơ đồ tư duy tóm tắt lại nội dung cơ bản .

Nội dung từ bài 41 đến bài 43 SGK Địa lí 8.

TUẦN 35

HỆ THỐNG KIẾN THỨC ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN VIỆT NAM

Các bạn xem lại các nội dung đã học của bài 28,29,31,32,33,34 sau đó dùng sơ đồ tư duy tóm tắt lại nội dung cơ bản về địa lý tự nhiên Việt Nam:

- Về địa hình.
- Về khí hậu .
- Về sông ngòi.

Lưu ý : Nội dung từ bài 28 đến bài 34 SGK Địa lí 8.

Bài 44: Thực hành: TÌM HIỂU ĐỊA PHƯƠNG (TIẾT 1)

1. Sử dụng tập bản đồ địa lí.

Bản đồ hành chính (trang 20-22)

- Xác định vị trí địa lí TPHCM
- Xác định các huyện ngoại thành :
 - giáp các quận, huyện nào?
 - giáp các tỉnh nào?
- Xác định các quận nội thành
 - giáp các quận, huyện nào?

Bản đồ địa lý tự nhiên (trang 22-23)

Bài 44: Thực hành: TÌM HIỂU ĐỊA PHƯƠNG (TT)

2. TP. Hồ Chí Minh (Chợ Bến Thành)



a) Tên gọi và vị trí:

- Chợ Bến Thành là một ngôi chợ nằm tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban đầu, vị trí của chợ nằm bên bờ sông Bến Nghé, cạnh một bến sông gần thành Gia Định (bấy giờ là thành Quy, còn gọi là thành Bát Quái). Bến này dùng để cho hành khách vãng lai và quân nhân vào thành, vì vậy mới có tên gọi là Bến Thành, và khu chợ cũng có tên gọi là chợ Bến Thành.

b) Hình dạng và độ lớn:

- Chợ Bến Thành có tổng diện tích 13.056m², trung bình mỗi ngày đón khoảng 10.000 lượt khách lui tới mua bán và tham quan. Chợ có 1.446 sạp, 6.000 tiêu thương, 5 doanh nghiệp, với bốn cửa chính và 12 cửa phụ tỏa ra bốn hướng.

+ Cửa Nam (nhìn ra quảng trường Quách Thị Trang) với biểu tượng ngôi tháp đồng hồ ba mặt, là cổng chính, bên trong nhà lồng là nơi bày bán các mặt hàng vải vóc và thực phẩm khô.

+ Cửa Bắc (phía đường Lê Thánh Tôn) rực rỡ với những gian hàng hoa tươi và trái cây mời gọi người qua đường.

+ Cửa Đông (phía đường Phan Bội Châu) hấp dẫn khách hàng bởi các loại mỹ phẩm và bánh kẹo đầy màu sắc.

+ Cửa Tây (phía đường Phan Chu Trinh) lại là nơi thu hút phái đẹp vì sự đa dạng về kiểu dáng và kích cỡ của giày dép, hàng mỹ nghệ, đồ lưu niệm.

c) Lịch sử phát triển:

- Chợ Bến Thành thời kỳ đầu được xây bằng gạch, sườn gỗ, lợp tranh, được mô tả như là "phố chợ nhà cửa trù mật ở dọc theo bến sông.

- Đến năm 1911, chính quyền thuộc địa Pháp quyết định dời chợ về vị trí hiện nay, khi ấy còn là một cái ao sinh lầy.

- Chợ được khởi công từ năm 1912 cho đến cuối tháng 3-1914 mới hoàn tất và hoạt động liên tục kể từ đó cho đến nay.

- Chợ có hơn 3.000 sạp hàng, bán sỉ, bán lẻ đủ các loại hàng hóa, từ thực phẩm vật dụng hàng ngày đến những hàng xa xỉ phẩm.

d) Vai trò và ý nghĩa:

- Nơi giao lưu, buôn bán, trao đổi hàng hóa.

- Địa điểm du lịch hấp dẫn.

- Nơi lưu giữ văn hóa truyền thống.

* Lưu ý : HS có thể lựa chọn địa điểm mình thích để trình bày.